

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: NGHIỆP ĐOÀN HIGHBRIDGE /ハイブリッジ協同組合

Số giấy phép/License No.: 許1804000483

Tên người đại diện/Name of Representative: TSUKIHANA TAKUMI /月花 拓美

Địa chỉ/Address: Saitama-Ken, Saitama-Shi, Minami-Ku, Bessho 1-3-18 305

/埼玉県さいたま市南区别所1－3－18305屋

Điện thoại/Tel: (+81)048-708-1098

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: KOKETSU KOGYO KABUSHIKIGAISHA /額額工業株式会社

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: XIN ZHAN CHENG /辛 占成

Địa chỉ/Address: 4-18-29 Kashiwai, Hanamigawa-ku, Chiba-shi, Chiba-ken

/千葉県千葉市花見川区柏井4-18-29

Điện thoại/Tel: (+81) 43-372-0544

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	VU TIEN DUNG	13/04/1993	Nam/ Male		Tile roofing	01/08/2024
2	CAO VAN QUANG	20/08/1991	Nam/ Male		Tile roofing	01/08/2024
3	NGUYEN VAN TUAN	28/07/1994	Nam/ Male		Tile roofing	01/08/2024

Ngày/Date 22 tháng/month 05 năm/year 2024

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas
Labour – Dolab.